

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG

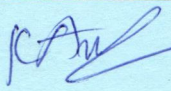
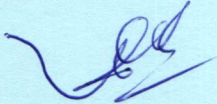


**QUY TRÌNH KỸ THUẬT
ĐIỀU DƯỠNG CHUYÊN NGÀNH PHỤ- SẢN**

Mã số: QT.01.ĐDPS

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10/ 08/2023

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Trần Thị Kim Anh	Chu Thị Tuân	Dinh Văn Thuận
Ký			
Chức danh	CNHS	CNĐĐ	BS CKI



	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG	Mã số: QT.01.ĐDPS
	QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG CHUYÊN NGÀNH PHỤ- SẢN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 10 / 08 / 2023

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Các tài liệu được đóng dấu kiểm soát. Đăng tải trên trang web benhviendakhoahalong.vn. Các khoa, phòng khi có nhu cầu bổ sung tài liệu bản cứng đề nghị liên hệ Phòng điều dưỡng để có bản đóng dấu kiểm soát. Nhân viên bệnh viện được cung cấp file mềm khi có nhu cầu để chia sẻ thông tin khi cần.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

X	Giám đốc	X	Phòng Kế hoạch - VTTBYT	X	Tổ Quản lý chất lượng
X	Phó Giám đốc	X	Các đơn vị lâm sàng		
X	Các phòng chức năng	X	Các đơn vị cận lâm sàng		

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

TT	Vị trí	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Quy trình kỹ thuật lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh	5-7
	Bảng kiểm quy trình kỹ thuật lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh	8-10
2	Quy trình kỹ thuật soi cổ tử cung	11-12
	Bảng kiểm quy trình kỹ thuật soi cổ tử cung	13-15
3	Quy trình kỹ thuật cấy/ tháo que cấy tránh thai	16-20
	Bảng kiểm quy trình kỹ thuật cấy/ tháo que cấy tránh thai	21-24
	Tổng số : Quy trình kỹ thuật : 03 Bảng kiểm quy trình: 03	

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại Bệnh viện nhằm đảm bảo thực hành đúng quy chế bệnh viện, công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh, kịp thời cấp cứu, khám bệnh, chẩn đoán và điều trị cho người bệnh tại đơn vị.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các khoa lâm sàng trong toàn đơn vị .

III. TRÁCH NHIỆM

- Nhân viên được giao nhiệm vụ thực hiện những quy trình kỹ thuật này phải tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật.
- Phòng điều dưỡng, tổ quản lý chất lượng, trưởng khoa, điều dưỡng trưởng khoa lâm sàng chịu trách nhiệm giám sát tuân thủ quy trình kỹ thuật.

1. QUY TRÌNH KỸ THUẬT

LẤY MẪU MÁU GÓT CHÂN TRẺ SƠ SINH

I. ĐẠI CƯƠNG:

Lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh nhằm mục đích sàng lọc sơ sinh phát hiện sớm các bệnh rối loạn bẩm sinh liên quan đến nội tiết - chuyển hóa- di truyền thường gặp.

II. CHỈ ĐỊNH:

- Trẻ sơ sinh từ 2 ngày tuổi trở lên, 7- 30 tuổi ngày giá trị ít hơn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Không có chống chỉ định

IV. CHUẨN BỊ

1. Người thực hiện:

- Bác sĩ/ NHS rửa tay thường quy, đội mũ, đeo khẩu trang

2. Chuẩn bị dụng cụ:

- Giấy lấy mẫu
- Kim lấy máu vô trùng có đầu kim dài khoảng 2 mm
- Bông tẩm cồn sát trùng
- Gạc khô vô trùng
- Găng vô trùng không có bột tan
- Khăn tẩm nước ấm

3. Chuẩn bị người bệnh:

- Xác định trẻ sơ sinh cần lấy mẫu
- Thông báo về thủ thuật sắp làm, động viên người nhà trẻ yên tâm.
- Đặt trẻ ở tư thế thoải mái, dễ thao tác

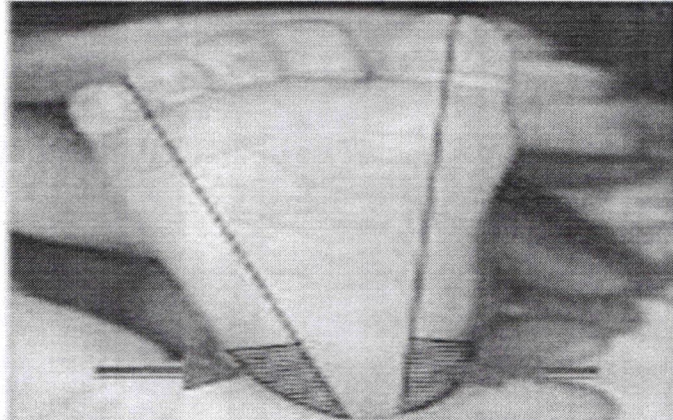
4. Chuẩn bị hồ sơ bệnh án:

- Chuẩn bị hồ sơ bệnh án sơ sinh, giấy lấy mẫu

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

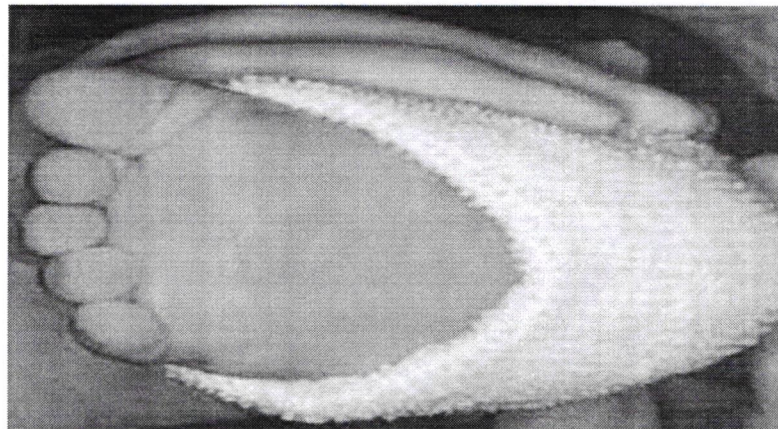
- Xác định trẻ sơ sinh cần lấy mẫu
- Vệ sinh tay

- Điền đầy đủ thông tin vào giấy lấy mẫu.
- Xác định vị trí lấy máu an toàn trên gót chân của trẻ.



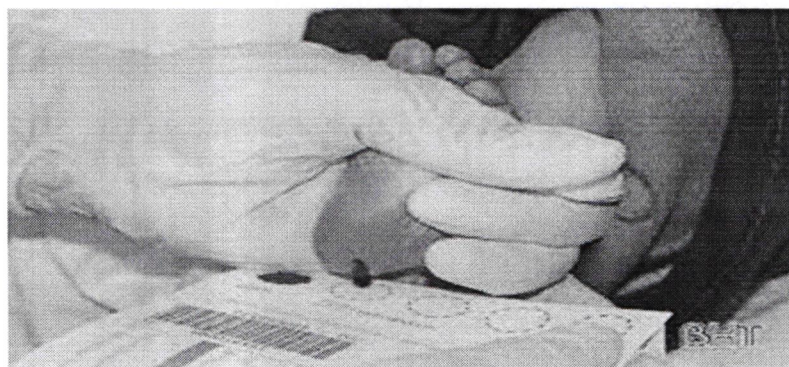
* Hình ảnh minh họa

- Dùng khăn tắm nước ấm khoảng 41°C ủ gót chân của trẻ trong khoảng từ 3-5 phút.



* Hình ảnh minh họa

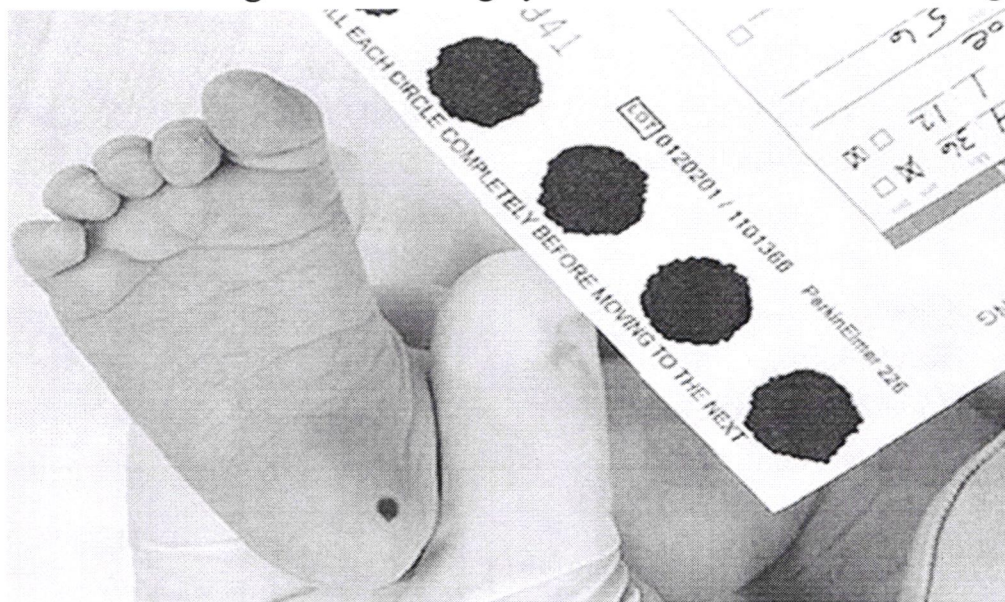
- Dùng bông vô trùng thấm cồn để sát trùng vị trí lấy máu trên gót chân của trẻ. Dùng gạc khô vô trùng để lau khô cồn trước khi tiến hành lấy máu.
- Dùng kim chích dứt khoát lên đúng vị trí lấy máu trên gót chân trẻ.



* Hình ảnh minh họa

- Chạm nhẹ giấy thấm vào giọt máu lớn từ phía mặt sau vòng tròn.

- Thấm các vòng tròn khác lên giấy thấm theo cách thức đã hướng dẫn.



* Hình ảnh minh họa

- Dùng gạc khô vô trùng ấn vào vị trí lấy máu trong ít phút.
- Bỏ kim trích vào hộp sắc nhọn
- Giúp trẻ trở về tư thế thoải mái và hướng dẫn người nhà những điều cần thiết.
- Để giấy đã lấy mẫu lên 1 mặt phẳng sạch sẽ, khô và không thấm nước trong ít nhất 4 tiếng đồng hồ.
- Thu dọn dụng cụ, phân loại rác thải đúng quy định, vệ sinh tay
- Ghi hồ sơ bệnh án
- Gửi giấy đã lấy mẫu tới phòng xét nghiệm.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

- Theo dõi và xử trí trẻ sau lấy máu.
- Xét nghiệm sàng lọc sau sinh bằng việc lấy máu gót chân của trẻ hoàn toàn không hề gây nguy hiểm.
- Hơn nữa gót chân là bộ phận với lớp da dày, kém nhạy cảm hơn so với các bộ phận khác trên cơ thể bé nên khi lấy máu sẽ ít bị đau hơn.
- Do đó việc thực hiện kỹ thuật lấy máu gót chân gần như không gây tai biến.

*** TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Tài liệu đào tạo của Bệnh viện Phụ Sản trung ương năm 2019

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG

BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT LẤY MẪU MÁU GÓT CHÂN SƠ SINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 202 /QĐ-BVĐKHL ngày 10/08/2023 của Giám đốc
BVĐK Hạ Long)

Khoa:.....

Họ và tên người giám sát:.....

Họ và tên người thực hiện:.....

Họ và tên bệnh nhân:.....

Stt	Nội dung các bước tiến hành	Hệ số	Có			Ghi chú
			2	1	0	
	Chuẩn bị người thực hiện					
1	Bác sĩ, NHS rửa tay thường quy, đội mũ, đeo khẩu trang					
	Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ					
1	Giấy lấy mẫu, kim lấy máu vô trùng có đầu kim dài khoảng 2 mm, bông tẩm cồn sát trùng, gạc khô vô trùng, găng vô trùng không có bột tan, khăn tẩm nước ấm					
	Chuẩn bị người bệnh					
1	Xác định trẻ sơ sinh cần lấy mẫu					
2	Thông báo về thủ thuật sắp làm, động viên người nhà trẻ yên tâm					
3	Đặt trẻ ở tư thế thoải mái, dễ thao tác.					
	Chuẩn bị hồ sơ bệnh án					
1	Chuẩn bị hồ sơ bệnh án sơ sinh, giấy lấy mẫu					
	Kỹ thuật tiến hành					
1	Xác định trẻ sơ sinh cần lấy mẫu					

2	Vệ sinh tay					
3	Điền đầy đủ thông tin vào giấy lấy mẫu.					
4	Xác định vị trí lấy máu an toàn trên gót chân của trẻ	2				
5	Dùng khăn tắm nước ấm khoảng 41°C ủ gót chân của trẻ trong khoảng từ 3-5 phút					
6	Dùng bông vô trùng tắm cồn để sát trùng vị trí lấy máu trên gót chân của trẻ. Dùng gạc khô vô trùng để lau khô cồn trước khi tiến hành lấy máu.					
7	Dùng kim chích dứt khoát lên đúng vị trí lấy máu trên gót chân trẻ.					
8	Chạm nhẹ giấy thấm vào giọt máu lớn từ phía mặt sau vòng tròn.					
9	Thấm các vòng tròn khác lên giấy thấm theo cách thức đã hướng dẫn.					
10	Dùng bông (gạc vô trùng) khô ấn vào vị trí lấy máu trong 1 phút					
11	Bỏ kim chích vào hộp sắc nhọn					
12	Giúp trẻ trở về tư thế thoải mái và hướng dẫn người nhà những điều cần thiết					
13	Đề giấy đã lấy mẫu lên 1 mặt phẳng sạch sẽ, khô và không thấm nước trong ít nhất 4 tiếng đồng hồ.					
14	Thu gom dụng cụ, phân loại rác thải đúng quy định, vệ sinh tay					
15	Ghi hồ sơ bệnh án					
16	Gửi giấy đã lấy mẫu tới phòng xét nghiệm					
	Tổng:					

Phản hồi sau giám sát (nhận xét rõ bước nào không đạt, lý do không đạt...)

.....

.....

.....

Giờ, ngày.....tháng.....năm.....

Người thực hiện
(ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên khác (nếu có)
(ký và ghi rõ họ tên)

Người giám sát
(ký và ghi rõ họ tên)

2. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SOI CỔ TỬ CUNG

I. ĐẠI CƯƠNG

Soi cổ tử cung là phương pháp kiểm tra kỹ vùng cổ tử cung, âm đạo và âm hộ để phát hiện các bệnh viêm nhiễm, lộ tuyến, ung thư cổ tử cung...

Soi cổ tử cung là một trong những khâu cần thiết trong khám phụ khoa. Mục đích của phương pháp này là nhằm phát hiện nguyên nhân, các yếu tố gây viêm nhiễm phụ khoa, lộ tuyến cổ tử cung... Từ đó giúp người bệnh có thể ngăn ngừa và điều trị kịp thời những ảnh hưởng do các bệnh phụ khoa gây ra.

II. CHỈ ĐỊNH

- Soi cổ tử cung là một trong những thủ thuật trong quá trình tầm soát các bệnh phụ khoa theo định kỳ. Tuy nhiên, thủ thuật này cũng có thể tách riêng và áp dụng đối với các trường hợp.

- Người bệnh có biểu hiện viêm nhiễm và có nhu cầu soi cổ tử cung để phát hiện nguyên nhân gây bệnh, loại bệnh. Phụ nữ có nhu cầu thực hiện tầm soát ung thư cổ tử cung, các bệnh viêm nhiễm xảy ra ở cổ tử cung.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Không có

IV. CHUẨN BỊ

1. Người thực hiện: Bác sĩ, nữ hộ sinh

2. Phương tiện, dụng cụ

- Mỏ vịt

- Panh sát khuẩn

- Găng tay sạch

- Nước muối sinh lý, dung dịch axit acetic 3-5%, dung dịch lugol 3%, dung dịch sát khuẩn Povidon 7,5%, dầu parafin

- Săng, bông vô khuẩn

- Máy soi cổ tử cung

- Váy

3. Chuẩn bị bệnh nhân

- Xác định người bệnh

- Hướng dẫn bệnh nhân đi tiểu sạch và thay váy

- Giải thích cho người bệnh trước khi tiến hành

4. Chuẩn bị hồ sơ bệnh án

- Hồ sơ bệnh án
- Phiếu chỉ định soi cổ tử cung

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

- Xác định người bệnh
- Hướng dẫn người bệnh nằm lên bàn nằm theo tư thế sản khoa, thả lỏng
- Bác sĩ vệ sinh tay, đeo găng, thăm khám sơ bộ bộ phận sinh dục, hỏi về các biểu hiện bất thường gặp phải
- Sát trùng âm hộ, tầng sinh môn, trải sẵn vô khuẩn
- Bôi trơn mỏ vịt bằng dầu Parafin, đặt mỏ vịt vào âm đạo, bộc lộ cổ tử cung và cổ định mỏ vịt
- Quan sát âm đạo, cổ tử cung
- Làm sạch âm đạo, cổ tử cung bằng bông thấm nước muối sinh lý
- Hướng máy soi và quan sát cổ tử cung,
- Quan sát cổ tử cung với Axit acetic: Dùng bông thấm Axit acetic bôi lên bề mặt cổ tử cung(thấm để 1 -2 phút). Lau hết chất nhầy và quan sát vùng tổn thương, vùng chuyển tiếp hoặc các mảng trắng ở cổ tử cung, Quan sát bằng ánh sáng trắng và ánh sáng xanh, chụp lại sau mỗi lần quan sát.
- Quan sát với Lugol: Dùng bông thấm Lugol bôi lên bề mặt cổ tử cung, hướng máy soi ta sẽ quan sát được vùng không bắt màu, bắt màu nhạt hoặc vùng chảy máu, chụp lại hình ảnh bằng ánh sáng trắng để đánh giá. Trong khi soi cổ tử cung bác sĩ có thể thấy vùng bất thường (Nếu có).
- Phân tích kết quả và đọc kết quả, chẩn đoán bệnh.
- Vệ sinh lại cổ tử cung, âm đạo bằng dung dịch sát khuẩn, tháo mỏ vịt ra khỏi âm đạo
- Hướng dẫn người bệnh dậy, thay đồ
- Thu dọn, xử lý dụng cụ
- Rửa tay
- Ghi hồ sơ, thông báo, tư vấn cho người bệnh về kết quả hiện tại

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

- Có thể thấy rằng soi cổ tử cung là một phương pháp tốt nhất trong xác định các bệnh nguy hiểm về cổ tử cung và âm đạo
- Đây cũng là một thủ thuật an toàn đối với sức khỏe và gần như không gây bất kỳ biến chứng nào.

* Tài liệu tham khảo: Quy trình kỹ thuật soi cổ tử cung của bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh ngày 28/11/2017

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG

BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT SOI CỔ TỬ CUNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 202 /QĐ-BVĐKHL ngày 10/08/2023 của Giám đốc BVĐK Hạ Long)

Khoa:

Họ và tên người giám sát:.....

Họ và tên người thực hiện:.....

Họ và tên bệnh nhân:.....

Stt	Nội dung các bước tiến hành	Hệ số	Có			Ghi chú
			2	1	0	
	Chuẩn bị người thực hiện					
1	Bác sĩ, NHS rửa tay thường quy, đội mũ, đeo khẩu trang					
	Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ					
1	- Mỏ vịt, Panh sát khuẩn, găng tay sạch, nước muối sinh lý, dung dịch axit acetic 3-5%, dung dịch lugol 3%, dung dịch sát khuẩn povidon 7,5%, dầu parafin, săng, bông vô khuẩn, máy soi cổ tử cung - Váy					
	Chuẩn bị bệnh nhân					
1	Xác định người bệnh					
2	Hướng dẫn bệnh nhân đi tiểu sạch và thay váy					
3	Giải thích cho người bệnh trước khi tiến hành					
	Chuẩn bị hồ sơ bệnh án					
1	Hồ sơ bệnh án					
2	Phiếu chỉ định soi cổ tử cung					
	Kỹ thuật tiến hành					

1	Xác định người bệnh					
2	Hướng dẫn người bệnh nằm lên bàn nằm theo tư thế sản khoa, thả lỏng					
3	Bác sĩ vệ sinh tay, đeo găng, thăm khám sơ bộ bộ phận sinh dục, hỏi về các biểu hiện bất thường gặp phải					
4	Sát trùng âm hộ, tầng sinh môn, trải sẵn vô khuẩn					
5	Bôi trơn mỏ vịt bằng dầu parafin, đặt mỏ vịt vào âm đạo, bộc lộ cổ tử cung và cố định mỏ vịt.					
6	Quan sát âm đạo, cổ tử cung					
7	Làm sạch âm đạo, cổ tử cung bằng bông thấm nước muối sinh lý.					
8	Hướng máy soi và quan sát cổ tử cung					
9	Quan sát cổ tử cung với axit acetic: Dùng bông thấm axit acetic bôi lên bề mặt cổ tử cung(thấm để 1-2 phút). Lau hết chất nhầy và quan sát vùng tổn thương, vùng chuyển tiếp hoặc các mảng trắng ở cổ tử cung. Quan sát bằng ánh sáng trắng và ánh sáng xanh, chụp lại sau mỗi lần quan sát					
10	Quan sát với lugol: Dùng bông thấm lugol bôi lên bề mặt cổ tử cung, hướng máy soi ta sẽ quan sát được vùng không bắt màu, bắt màu nhạt hoặc vùng chảy máu , chụp lại hình ảnh bằng ánh sáng trắng để đánh giá. Trong khi soi cổ tử cung bác sĩ có thể thấy vùng bất thường(Nếu có)					
11	Phân tích kết quả và đọc kết quả, chẩn đoán bệnh					
12	Vệ sinh lại cổ tử cung, âm đạo bằng dung dịch sát khuẩn, tháo mỏ vịt ra khỏi âm đạo					
13	Hướng dẫn người bệnh dậy, thay đồ					

14	Thu dọn, xử lý dụng cụ					
15	Rửa tay					
16	Ghi hồ sơ, thông báo, tư vấn cho người bệnh về kết quả hiện tại.					
	Tổng:					

Phản hồi sau giám sát (nhận xét rõ bước nào không đạt, lý do không đạt...)

.....

Giờ, ngày.....tháng.....năm.....

Người thực hiện
 (ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên khác (nếu có)
 (ký và ghi rõ họ tên)

Người giám sát
 (ký và ghi rõ họ tên)

3. QUY TRÌNH KỸ THUẬT CẮY /THÁO QUE CẮY TRÁNH THAI

I. ĐẠI CƯƠNG

Que cấy tránh thai là một biện pháp ngừa thai rất đáng tin cậy. Biện pháp này giúp ngừa thai với hiệu quả lên tới trên 99% và kéo dài từ 3 - 5 năm(Tùy loại que) sau một lần duy nhất . Que cấy tránh thai không có tác dụng phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục và HIV/AIDS.

II. CHỈ ĐỊNH

Phụ nữ muốn sử dụng một biện pháp tránh thai dài hạn và có hồi phục

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

1. Chống chỉ định tuyệt đối

- Có thai
- Đang bị ung thư vú

2. Chống chỉ định tương đối

- Đang bị thuyên tắc tĩnh mạch sâu, thuyên tắc phổi
- Đang bị lupus ban đỏ hệ thống và có kháng thể kháng phospholipid (hoặc không làm xét nghiệm)
- Ra máu âm đạo bất thường chưa được chẩn đoán nguyên nhân.
- Đã từng bị ung thư vú và không có biểu hiện tái phát trong vòng 5 năm trở lại.
- Xơ gan mất bù có suy giảm chức năng gan trầm trọng, hoặc u gan (Ngoại trừ trường hợp tăng sinh lành tính dạng nốt - benign focal nodular hyperplasia)
- Không tiếp tục sử dụng nếu khách hàng:
 - + Đã từng hoặc đang bị tai biến mạch máu não hoặc thiếu máu cơ tim
 - + Đau nửa đầu có kèm mờ mắt

IV. CHUẨN BỊ

1. Người thực hiện:

- Nữ hộ sinh, bác sĩ chuyên khoa Phụ - Sản(được đào tạo)
- Người làm thủ thuật: Rửa tay, đội mũ, đeo khẩu trang, đeo găng tay vô khuẩn

2. Chuẩn bị phương tiện:

- Que cấy tránh thai
- Săng lố vô khuẩn, dung dịch sát khuẩn, băng cuộn, gạc vô khuẩn, bơm tiêm, lidocain 2%, nước cất (1ml), găng tay vô khuẩn, panh sát khuẩn, lưỡi dao

3. Khách hàng:

- Xác định khách hàng
- Được tư vấn và giới thiệu về que cấy tránh thai hiện có, hướng dẫn cụ thể về loại que cấy sẽ được dùng cho khách hàng
- Giới thiệu và giải thích về ưu nhược điểm của que cấy

4. Chuẩn bị hồ sơ bệnh án

- Hồ sơ bệnh án của khách hàng
- + Địa điểm cấy : Tại phòng thủ thuật

V. THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN***Đối với khách hàng chưa sử dụng BPTT***

1. Ngay khi đang có kinh hoặc trong 7 ngày đầu(hoặc trong vòng 5 ngày đầu đối với Implanon) của vòng kinh
2. Ở bất cứ thời điểm nào nếu biết chắc là không có thai. Nếu đã quá 7 ngày (hoặc nếu quá 5 ngày đối với Implanon) từ ngày đầu tiên của chu kỳ kinh cần tránh giao hợp hoặc sử dụng thêm BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.
3. Vô kinh: Bất kỳ thời điểm nào nếu có thể khẳng định không có thai, cần tránh giao hợp hoặc sử dụng thêm BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.
4. Sau sinh hoặc cho con bú
 - Trong vòng 6 tuần đầu sau sinh và đang cho con bú: Chỉ sử dụng thuốc cấy một khi không còn BPTT nào khác.
 - Từ 6 tuần đến 6 tháng vô kinh:
 - + Bất kỳ lúc nào
 - + Nếu có kinh lại sau 6 tuần: Như trường hợp kinh nguyệt bình thường
 - Sau 6 tháng sau sinh:
 - + Nếu chưa có kinh lại bất kỳ lúc nào nếu chắc chắn là không có thai, KH cần tránh giao hợp hoặc sử dụng BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.
 - + Nếu có kinh lại: Như trường hợp kinh nguyệt bình thường
 - Sau sinh, không cho con bú:
 - + Bất kỳ thời điểm nào có thể khẳng định không có thai, cần tránh giao hợp hoặc sử dụng thêm BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.
 - + Nếu có kinh lại: Như trường hợp kinh nguyệt bình thường
 - Ngay sau khi phá thai hoặc sảy thai
 - + Trong vòng 7 ngày sau phá thai, sảy thai: Có thể cấy ngay lập tức
 - + Sau 7 ngày: Bất kỳ thời điểm nào nếu có thể khẳng định không có thai, cần tránh giao hợp hoặc sử dụng BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.

- Sau khi sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp:
 - + Sử dụng thuốc cấy trong vòng 7 ngày đầu của chu kỳ kế tiếp (Vào trong vòng 5 ngày đối với Implanon) hoặc bất kỳ thời điểm nào nếu có thể khẳng định
 - + Không có thai, cần tránh giao hợp hoặc sử dụng BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp .
 - + Cung cấp các BPTT hỗ trợ hoặc thuốc tránh thai uống bắt đầu từ ngay sau ngày uống thuốc tránh thai khẩn cấp trong thời gian chờ đợi đến thời điểm cấy thuốc.
- Ngay sau khi tháo nang thuốc cấy, nếu muốn tiếp tục sử dụng thuốc cấy tránh thai.

Khách hàng đang sử dụng BPTT nội tiết sẽ được cấy thuốc

- Ngay lập tức nếu đang sử dụng liên tục và đúng cách hoặc biết chắc nếu là không có thai, vào thời điểm lắp lại mũi tiêm

Khách hàng đang sử dụng BPTT không nội tiết(Không phải DCTC) sẽ được cấy thuốc

- Ngay lập tức nếu đang sử dụng liên tục và đúng cách hoặc biết chắc nếu là không có thai. Nếu đã quá 7 ngày kể từ ngày đầu tiên của chu kỳ kinh cần tránh giao hợp hoặc sử dụng thêm BPTT hỗ trợ trong 7 ngày kế tiếp.

Khách hàng đang sử dụng DCTC sẽ được cấy thuốc.

- Trong vòng 7 ngày đầu tiên của chu kỳ kinh, có thể lấy DCTC ở thời điểm này.
- Nếu đã quá 7 ngày kể từ ngày đầu tiên của chu kỳ kinh: Lấy DCTC ít nhất 7 ngày sau khi cấy thuốc.

VI. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH CẤY QUE TRÁNH THAI

- 1.Xác định khách hàng
2. Hướng dẫn khách hàng nằm tư thế thoải mái. Xác định vùng da cấy, đánh dấu vị trí cấy
3. Vệ sinh tay, đeo găng vô khuẩn
- 4.Cần đảm bảo vô khuẩn. Sát khuẩn da vùng định cấy, thường ở khoảng giữa mặt trong cánh tay không thuận
- 5.Trải sẵn có lỗ vùng định cấy
6. Gây tê vùng định cấy bằng lidocain 2% (1ml) và nước cất (1ml) dọc đường cấy
7. Cấy que
 - 7.1 Đối với que 1 nang
 - Tháo nắp bảo vệ và kiểm tra kim chứa que cấy

- Tay trái giữ cố định vị trí cuối căng da, tay phải đưa que cấy nông dưới da hướng về phía nách, đến vị trí được đánh dấu trên que cấy dùng ngón trỏ kéo chốt giải phóng nang thuốc

- Nhẹ nhàng rút bộ que cấy ra.
- Kiểm tra nang thuốc đã được cấy
- Băng ép bằng gạc vô khuẩn

7.2 Đối với que 2 nang:

- Dùng mũi dao nhọn trích một vết rạch nhỏ đường kính 2-3mm trên bề mặt da vị trí cuối vừa gây tê phía khuỷu tay.

- Tay trái giữ cố định vị trí cuối, căng da, tay phải đưa ống dẫn của bộ que cấy nông dưới da hướng về phía nách, đến vị trí được đánh dấu, rút que đẩy lòng ống dẫn lấy nang thuốc đút vào lòng ống, dùng que đẩy giải phóng 1 nang thuốc, rút nhẹ nhàng ống dẫn đến vị trí vừa rạch da và tương tự làm que thứ 2 sao cho khi 2 que cấy xong có hình chữ V

- Kiểm tra nang thuốc đã cấy
- Băng ép vô khuẩn
- Thu dọn, xử lý dụng cụ
- Vệ sinh tay
- Dặn dò những điều cần thiết. Hoàn thiện hồ sơ cung cấp những giấy tờ cần thiết cho khách hàng

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH THÁO QUE TRÁNH THAI

1. Xác định chính xác khách hàng
2. Vệ sinh tay
3. Hướng dẫn khách hàng nằm tư thế thoải mái. Xác định tay vùng có que cấy. Sát khuẩn rộng vùng da đã cấy que từ trong ra ngoài.
4. Trải sẵn lỗ vô khuẩn, bộc lộ vùng que cấy.
5. Gây tê tại chỗ phía đầu que bằng Lidocain 2%(1ml) và nước cất (1ml)
6. Dùng mũi dao nhọn, rạch da đường kính khoảng 2-3mm vị trí vừa gây tê
7. 1 tay cố định nang thuốc, nắn, đẩy nang thuốc lộ ra chỗ rạch
8. Tay kia dùng panh nhỏ kẹp đầu nang cấy, kéo nhẹ ra ngoài(Làm tương tự với nang còn lại nếu có)
9. Sau khi tháo hết, sát khuẩn bằng ép vô khuẩn
10. Hướng dẫn khách hàng ngồi dậy
11. Thu dọn, xử lý dụng cụ
12. Vệ sinh tay

13. Dẫn dò khách hàng những điều cần thiết

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Theo dõi

- Kiểm tra vị trí cây xem có tụ máu, sưng nề, chảy máu tại chỗ cây không
- Cho khách hàng nghỉ ngơi 30 phút tại chỗ trước khi ra về
- Hướng dẫn khách hàng giữ khô vùng cây trong vòng 48h đầu sau đó có thể tháo gạc sau 48h.
- Hướng dẫn khách hàng cách theo dõi nhiễm khuẩn tại chỗ cây
- Kê đơn thuốc kháng sinh cho bệnh nhân
- Hẹn tái khám

2. Xử trí tai biến

- Tai biến tức thì
 - + Sốc phản vệ do thuốc giảm đau tê tại chỗ
 - + Chảy máu do cây sai vị trí tổn thương mạch máu
- Xử trí
 - + Theo phác đồ chống sốc tùy theo mức độ
 - + Băng ép cầm máu
- Tai biến muộn
 - + Nhiễm trùng tại chỗ
- Xử trí
 - + Tùy theo mức độ để điều trị kháng sinh, tháo que cây, trích rạch ổ áp xe

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quyết định số 4128/ QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc ban hành " hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản"

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG

BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT CẮY/ THÁO QUE CÂY TRÁNH THAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-BVĐKHL ngày 10/08/2023 của Giám đốc BVĐK Hạ Long)

Khoa:.....

Họ và tên người giám sát:.....

Họ và tên người thực hiện:.....

Họ và tên bệnh nhân:.....

Stt	Nội dung các bước tiến hành	H ệ số	Có			Ghi chú
			2	1	0	
	Chuẩn bị người thực hiện					
1	- Bác sĩ, Nữ hộ sinh chuyên khoa Phụ - Sản (Được đào tạo): - Người làm thủ thuật: Rửa tay, đội mũ, đeo khẩu trang, đeo găng tay vô khuẩn					
	Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ					
1	- Que cấy tránh thai - Săng lỗ vô khuẩn, dung dịch sát khuẩn, băng cuộn, gạc vô khuẩn, bơm tiêm, Lidocain 2%, nước cất (1ml), găng tay vô khuẩn, panh sát khuẩn, lưỡi dao					
	Chuẩn bị khách hàng					
1	- Xác định khách hàng - Tư vấn và giới thiệu về que cấy tránh thai hiện có, hướng dẫn cụ thể về loại que cấy sẽ được dùng cho khách hàng - Giới thiệu và giải thích về ưu nhược điểm của que cấy					
	Chuẩn bị hồ sơ bệnh án					

1	- Hồ sơ bệnh án của khách hàng - Địa điểm cấy: Tại phòng thủ thuật					
	Các bước tiến hành cấy que tránh thai					
1	Xác định khách hàng					
2	Hướng dẫn khách hàng nằm tư thế thoải mái. Xác định vùng da cấy, đánh dấu vị trí cấy	2				
3	Vệ sinh tay, đeo găng vô khuẩn					
4	Cần đảm bảo vô khuẩn. sát khuẩn da vùng định cấy, thường ở khoảng giữa mặt trong cánh tay không thuận					
5	Trải sẵn có lỗ vùng định cấy					
6	Gây tê vùng định cấy bằng lidocain 2%(1ml) và nước cất (1ml) dọc đường cấy					
7	Cấy que					
7.1	- Đối với que 1 nang + Tháo nắp bảo vệ và kiểm tra kim chứa que cấy + Tay trái giữ cố định vị trí cuối căng da, tay phải đưa que cấy nông dưới da hướng về phía nách đến vị trí được đánh dấu trên que cấy, dùng ngón trỏ kéo chuốt giải phóng nang thuốc + Nhẹ nhàng rút bộ que cấy ra + Kiểm tra nang thuốc đã được cấy + Băng ép bằng gạc vô khuẩn					
7.2	- Đối với que 2 nang + Dùng mũi dao nhọn trích một vết rạch nhỏ đường kính 2-3mm trên bề mặt da vị trí cuối vừa gây tê phía khuỷu tay + Tay trái giữ cố định vị trí cuối, căng da, tay phải đưa ống dẫn của bộ que cấy nông dưới da hướng về phía nách, đến vị trí được đánh dấu, rút que đẩy lòng ống dẫn lấy nang thuốc đút vào lòng ống, dùng que đẩy giải phóng 1 nang thuốc, rút nhẹ nhàng ống dẫn đến vị trí vừa rạch da. Và tương tự làm que thứ 2 sao cho khi 2 que cấy					

	xong có hình chữ V - Kiểm tra nang thuốc đã cấy - Băng ép vô khuẩn - Thu dọn, xử lý dụng cụ - Vệ sinh tay - Dẫn dò những điều cần thiết. Hoàn thiện hồ sơ cung cấp những giấy tờ cần thiết cho khách hàng					
	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH THÁO QUE TRÁNH THAI					
1	Xác định chính xác khách hàng					
2	Vệ sinh tay					
3	Hướng dẫn khách hàng nằm tư thế thoải mái. Xác định tay vùng có que cấy. Sát khuẩn rộng vùng da đã cấy que từ trong ra ngoài					
4	Trải sẵn vô khuẩn, bộ lộ vùng que cấy					
5	Gây tê tại chỗ phía đầu que bằng Lidocain 2% (1ml) và nước cất (1ml)					
6	Dùng mũi dao nhọn, rạch da đường kính khoảng 2-3mm vị trí vừa gây tê					
7	1 tay cố định nang thuốc, nắm, đẩy nang thuốc lộ ra chỗ rạch					
8	Tay kia dùng panh nhỏ kẹp đầu nang cấy kéo nhẹ ra ngoài (Làm tương tự với nang còn lại nếu có)					
9	Sau khi tháo hết , sát khuẩn băng ép vô khuẩn					
10	Hướng dẫn khách hàng ngồi dậy					
11	Thu dọn, xử lý dụng cụ					
12	Vệ sinh tay					
13	Dẫn dò khách hàng những điều cần thiết					
	Tổng:					

Phản hồi sau giám sát (nhận xét rõ bước nào không đạt, lý do không đạt...)

.....
.....
.....

Giờ, ngày.....tháng.....năm.....

Người thực hiện
(ký và ghi rõ họ tên)

Thành viên khác (nếu có)
(ký và ghi rõ họ tên)

Người giám sát
(ký và ghi rõ họ tên)